



Ký bởi: BỘ QUỐC PHÒNG
Ngày ký: 03-04-2025
09:39:05 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1285*/QĐ-BQP

Hà Nội, ngày *02* tháng *4* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tiền thưởng đột xuất đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 95/2024/TT-BQP ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ tiền thưởng đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính/BQP tại Tờ trình số *517*/TTr-CTC ngày *21* tháng *01* năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiền thưởng đột xuất đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Tài chính/BQP, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *l. ch*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (08);
- Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Các Cục: Tài chính, Tuyên huấn, Cán bộ, Quân lực, Chính sách - Xã hội;
- Công TTĐT Bộ Quốc phòng;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Lưu: VT, THBĐ. MC88.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Vũ Hải Sản



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tiền thưởng đột xuất đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1285/QĐ-BQP ngày 02/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, tiêu chí xét thưởng, mức tiền thưởng, quy trình, thủ tục xét thưởng đột xuất đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng được quy định tại Điều 2 Thông tư số 95/2024/TT-BQP ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ tiền thưởng đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

1. Thành tích công tác đột xuất là thành tích cá nhân lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài kế hoạch hoặc ngoài nhiệm vụ thường xuyên mà cá nhân được giao đảm nhiệm; được Thủ trưởng đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên đánh giá, ghi nhận và biểu dương trong các hoạt động sau:

- Chiến đấu, phục vụ chiến đấu; đấu tranh bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;
- Đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
- Phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; dũng cảm cứu người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân;
- Trực tiếp tham gia các hoạt động diễn binh, diễu hành trong dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của Nhà nước và Quân đội.

2. Thành tích công tác đột xuất đặc biệt xuất sắc là thành tích công tác đột xuất được Thủ trưởng Bộ Quốc phòng đánh giá hoàn thành ở mức đặc biệt xuất sắc.

3. Thưởng đột xuất là hình thức thưởng kịp thời bằng tiền ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng cho các cá nhân lập

được thành tích công tác đột xuất trong các hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

Trong mọi trường hợp, việc thực hiện Quy chế này phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
2. Đối với thưởng đột xuất, chỉ xem xét thưởng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi trội, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào việc lan tỏa hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong nhân dân.
3. Mỗi thành tích công tác đột xuất chỉ thưởng tiền một lần ở một mức thưởng tương ứng với thành tích cá nhân đạt được.
4. Chưa xét thưởng đột xuất đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xác định cá nhân không có vi phạm, việc xét thưởng, chi thưởng bổ sung được thực hiện ngay sau thời điểm có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.
Đối với cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời hạn kỷ luật, cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất thì được xét thưởng đột xuất theo quy định tại Quy chế này.
5. Đối với các thành tích công tác đột xuất mà tập thể đã được thưởng tiền từ ngân sách nhà nước theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng nhưng chưa thưởng tiền đối với cá nhân thì việc xét thưởng đối với cá nhân lập thành tích công tác đột xuất được thực hiện theo Quy chế này.
6. Đối với các thành tích công tác đột xuất của cá nhân đã được thưởng tiền từ ngân sách nhà nước theo các văn bản quy phạm pháp luật khác thì không được thưởng tiền theo Quy chế này.
7. Người có thẩm quyền quyết định thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét thưởng ngay sau khi cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, có đầy đủ hồ sơ, thủ tục đề nghị xét thưởng theo quy định.
8. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét thưởng của cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị mình khi quyết định thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét thưởng.

Điều 5. Tiêu chí xét thưởng, mức tiền thưởng, thẩm quyền quyết định mức tiền thưởng và tỷ lệ thưởng đột xuất

1. Tiêu chí xét thưởng

Thưởng cho cá nhân có thành tích công tác đột xuất, nếu đồng thời đạt được các tiêu chí sau đây:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Quân đội và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đặc biệt xuất sắc nhiệm vụ trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài kế hoạch hoặc ngoài nhiệm vụ thường xuyên mà cá nhân được giao đảm nhiệm; được Thủ trưởng đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên đánh giá, ghi nhận và biểu dương.

2. Mức tiền thưởng đột xuất

a) Mức tiền thưởng đối với cá nhân có thành tích công tác đột xuất

- Mức 1: 02 lần mức lương cơ sở;

- Mức 2: 04 lần mức lương cơ sở;

- Mức 3: 06 lần mức lương cơ sở;

- Mức 4: 08 lần mức lương cơ sở.

b) Mức tiền thưởng đối với cá nhân có thành tích công tác đột xuất đặc biệt xuất sắc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định nhưng không thấp hơn 16 lần mức lương cơ sở.

3. Thẩm quyền quyết định mức tiền thưởng đột xuất

a) Đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương được quyết định thưởng tiền theo Mức 1 quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

b) Đơn vị cấp Sư đoàn và tương đương được quyết định thưởng tiền theo Mức 1 và Mức 2 quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

c) Đơn vị cấp trực thuộc Bộ được quyết định thưởng tiền theo Mức 1, Mức 2 và Mức 3 quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

d) Bộ Quốc phòng quyết định thưởng tiền theo Mức 4 quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

4. Tỷ lệ thưởng đột xuất

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, tổng số cá nhân được thưởng đột xuất trong 1 năm không vượt quá tỷ lệ: 4% đối với Mức 1; 3% đối

với Mức 2; 2% đối với Mức 3 và 1% đối với Mức 4 so với tổng quân số hưởng lương từ ngân sách nhà nước của đơn vị.

b) Thủ trưởng đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm quy định tỷ lệ thưởng đột xuất ở các cấp thuộc quyền để tổng số lượng thưởng đột xuất tại các mức của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng không vượt quá tỷ lệ thưởng đột xuất theo quy định tại điểm a khoản này.

Điều 6. Quy trình, thủ tục xét thưởng đột xuất

Việc chi tiền thưởng đột xuất theo Quy chế này do cấp ủy, thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định theo phân cấp quản lý. Cơ quan chủ trì nội dung hoặc quản lý chuyên ngành, lĩnh vực công tác tham mưu, đề xuất, báo cáo Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Cụ thể:

1. Khi cá nhân lập được thành tích, chỉ huy cơ quan, đơn vị báo cáo ngay về cơ quan chủ trì nội dung hoặc quản lý chuyên ngành, lĩnh vực công tác của đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên.

2. Trên cơ sở báo cáo và đề nghị của đơn vị quản lý đối tượng xét thưởng, cơ quan chủ trì nội dung hoặc quản lý ngành, lĩnh vực công tác của đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên hướng dẫn cá nhân viết báo cáo thành tích; thẩm định, xác minh, đánh giá thành tích công tác đột xuất của cá nhân; phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp báo cáo, đề xuất về việc thưởng đột xuất với thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cấp ủy đảng (thường vụ) cơ quan, đơn vị.

3. Cấp ủy đảng (thường vụ) xem xét, thông qua; thủ trưởng đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên quyết định thưởng đột xuất hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thưởng đột xuất.

4. Trường hợp thành tích đã rõ ràng cần kịp thời động viên ngay: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thưởng đột xuất hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thưởng đột xuất và báo cáo lại cấp ủy (thường vụ) trong phiên họp gần nhất.

5. Trường hợp thành tích đột xuất do cấp trên phát hiện: Cấp phát hiện có thể quyết định theo thẩm quyền hoặc yêu cầu đơn vị thẩm định thành tích, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thưởng đột xuất.

6. Cá nhân lập thành tích đột xuất được thưởng ở cấp nào thì cấp đó quyết định chi tiền thưởng đột xuất. Những trường hợp lập thành tích đột xuất được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đánh giá, ghi nhận và biểu dương do cơ quan chủ trì nội dung hoặc quản lý chuyên ngành, lĩnh vực công tác của Bộ lập dự toán, báo đảm tiền thưởng và thanh quyết toán theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí Đại úy Trần Văn C, cán bộ Trung đoàn 102, Sư đoàn 308 có thành tích công tác đột xuất trong khắc phục hậu quả thiên tai. Sau khi đồng chí C lập thành tích công tác đột xuất, Ban Tham mưu của Trung đoàn 102 hướng dẫn đồng chí C viết báo cáo thành tích; thẩm định, xác minh thành tích; phối hợp với đồng chí Trưởng ngành Tài chính Trung đoàn báo cáo đề xuất với Trung đoàn trưởng và Thường vụ Đảng ủy Trung đoàn về cấp quyết định thưởng tiền cho đồng chí C. Nếu Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy Trung đoàn 102 đánh giá thành tích của đồng chí C cần được biểu dương, khen thưởng ở cấp Trung đoàn thì sẽ ra quyết định thưởng tiền theo mức thưởng quy định đối với cấp Trung đoàn là 2 lần mức lương cơ sở. Nếu Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy Trung đoàn 102 đánh giá thành tích của đồng chí C cần được cấp trên (Sư đoàn, Quân đoàn hoặc cấp Bộ) biểu dương và thưởng đột xuất thì sẽ đề nghị cấp Sư đoàn ra quyết định thưởng tiền hoặc báo cáo cấp Sư đoàn để đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định thưởng tiền (với mức tiền thưởng tương ứng từ 4 lần đến 8 lần mức lương cơ sở).

Đối với thành tích công tác đột xuất trong khắc phục hậu quả thiên tai nêu trên, nếu đồng chí C được cấp có thẩm quyền khen thưởng bằng các hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng thì đồng chí C vẫn được hưởng chế độ tiền thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Tuy nhiên, hình thức khen thưởng mà đồng chí C nhận được không phải là căn cứ để đơn vị chi trả chế độ tiền thưởng đột xuất cho đồng chí C.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương trở lên và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị lập dự toán và điều chỉnh dự toán ngân sách thực hiện chế độ tiền thưởng đột xuất theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

3. Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng đột xuất quy định tại Quy chế này được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng; được hạch toán như sau: Mục 6200, Tiểu mục 6202, Tiết mục 00, Ngành 00 (Tiền thưởng đột xuất).

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Cục Tài chính Bộ Quốc phòng để nghiên cứu, đề xuất với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quy chế này cho phù hợp./. 